

Bản án số: 25/2018/HS-ST
Ngày 19-4-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trương Minh Huế

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Duy Tuân

Ông Phạm Văn Ty

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Liên - Thư ký Toà án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Đặng Thị Thơ - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện A, Toà án nhân dân huyện A xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2018/TLST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Trí B (tên gọi khác: Phạm Chí B), sinh ngày 09 tháng 05 năm 1987 tại Hải Dương. Nơi cư trú: Khu L, thị trấn T, huyện T, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Chí T1 và bà Ngô Thị L; có vợ là Trần Thị U và có 01 con; tiền án: Tại Bản án số 45/2012/HSST ngày 02 tháng 11 năm 2012, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hải Dương xử phạt Phạm Trí B 09 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” và tại Bản án số 06/2017/HSST ngày 18 tháng 01 năm 2017, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hải Dương xử phạt Phạm Trí B 08 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”; tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26 tháng 02 năm 2018 đến nay; có mặt.

- Bị hại: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng V; địa chỉ: Khu 5, thị trấn L, huyện L, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Xuân V1, sinh năm 1980; chức vụ: Giám đốc Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng V; địa chỉ cư trú: Khu 5; thị trấn L, huyện L, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- *Những người làm chứng:* Anh Nguyễn Xuân V1, anh Bùi Văn D, anh Phạm Hồng H; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 10 phút ngày 19 tháng 01 năm 2018, Phạm Trí B rủ Bùi Văn D đi trộm cắp tài sản, D điều khiển xe mô tô biển số 16K9-0666 chở B đi đến đường Bằng Lăng thuộc Khu công nghiệp T2, huyện A, Hải Phòng, D phát hiện thấy tại công trường xây dựng của nhà máy LG Display do Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng V (thi công gói thầu của nhà thầu T3) có 01 thanh thép hình chữ I để ở ven đường không có người trông coi nên đã bảo B cùng đến để lấy tài sản. B, D khiêng thanh thép để lên xe máy thì bị anh Nguyễn Xuân V1 phát hiện. D điều khiển xe chở B và thanh thép bỏ chạy thì bị anh V1 và mọi người đuổi theo bắt giữ. Anh V1 đã bàn giao B, D và vật chứng gồm 01 thanh thép hình chữ I, kích thước 20x20x180 (cm), nặng 87kg; 01 xe máy nhãn hiệu Dream, biển số 16K9-0666 cho Công an huyện A lập biên bản.

01 thanh thép hình chữ I Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng V bị chiếm đoạt tại thời điểm thẩm định thanh thép bị hạn gỉ nhiều và cong vênh, biến dạng, chất lượng còn lại khoảng 30% được Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện A định giá 720.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Trí B khai nhận như nội dung trên.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 03/QĐ-VKSAD ngày 22 tháng 3 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện A truy tố bị cáo Phạm Trí B về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b, khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Sau phần xét hỏi công khai tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 173; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Trí B từ 09 đến 12 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản"; miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tổ tụng:

[1] Tại phiên tòa bị hại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng V và những người làm chứng gồm: Anh Nguyễn Xuân V1, anh Bùi Văn D, anh Phạm Hồng H đều vắng mặt. Xét thấy, tại giai đoạn điều tra, bị hại và những người làm chứng đều đã được Cơ quan điều tra lấy lời khai theo đúng trình tự, thủ tục quy

định của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên việc vắng mặt của bị hại và những người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại và những người làm chứng theo quy định tại khoản 1, Điều 292 và khoản 1, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tuy nhiên, đối với Quyết định áp dụng thủ tục rút gọn số: 02/2018/QĐ-CSĐT ngày 26 tháng 02 năm 2018 do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A ban hành trong giai đoạn điều tra tuy hợp pháp nhưng tại giai đoạn xét xử sơ thẩm, Tòa án phải hoãn phiên tòa, không đảm bảo thời hạn chuẩn bị xét xử vụ án theo thủ tục rút gọn quy định tại Điều 462 Bộ luật Tố tụng hình sự, nên Tòa án đã ban hành Quyết định hủy bỏ quyết định áp dụng thủ tục rút gọn số: 02/2018/QĐ-CSĐT ngày 26 tháng 02 năm 2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A và giải quyết vụ án theo thủ tục chung quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về tội danh:

[3] Về chứng cứ xác định có tội:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ xác định:

Vào hồi 13 giờ 10 phút ngày 19 tháng 01 năm 2018, tại công trình ven đường Bằng Lăng, khu công nghiệp T2, huyện A, thành phố Hải Phòng, bị cáo Phạm Trí B và Bùi Văn D đã có hành vi lợi dụng sơ hở của bị hại để chiếm đoạt tài sản. Trị giá tài sản bị cáo B và D chiếm đoạt của bị hại là 720.000 đồng. Bị cáo B đã bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hải Dương hai lần kết án về tội: "Trộm cắp tài sản", đối với Bản án số 06/2017/HSST ngày 18 tháng 01 năm 2017, bị cáo chưa được xóa án tích, nên bị cáo đã phạm vào tội: "Trộm cắp tài sản", vi phạm điểm b, khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện A truy tố và đề nghị áp dụng đối với bị cáo Phạm Trí B theo điểm b, khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

- Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội. Chính

vì vậy, đối với hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[5] Bị cáo Phạm Trí B không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[7] Xét bị cáo mới chấp hành xong hình phạt tù, không có việc làm và thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng, tang vật:

[8] Cơ quan điều tra đã trả lại 01 thanh thép cho chủ sở hữu là Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng V nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về trách nhiệm dân sự:

[9] Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp, Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng V không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xét.

- Về những vấn đề khác:

[10] Đối với xe mô tô biển số 16K9-0666 nhãn hiệu Loncin hiện chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện A đã tách ra để xác minh, làm rõ, xử lý sau.

[11] Đối với Bùi Văn D về nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, hành vi trộm cắp tài sản của D không đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", Công an huyện A đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với D là có căn cứ.

- Về án phí:

[12] Theo quy định của pháp luật bị cáo Phạm Trí B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 254, 259, 260 và 326 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Căn cứ vào điểm b, khoản 1, Điều 173; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Phạm Trí B (tên gọi khác: Phạm Chí B) 09 (Chín) tháng

tù về tội: "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo B tính từ ngày bắt thi hành án. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo B.

Về án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 135; khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016 buộc bị cáo Phạm Trí B (tên gọi khác: Phạm Chí B) phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện A;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện A;
- Phòng PV 27 và Phòng PC 81 CATP;
- Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án huyện A;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trương Minh Huế